

Số: 718/QĐ-LTT-TTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Xét trợ cấp xã hội cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số HKI/2014-2015
(có hộ khẩu ở vùng cao và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)

Bậc đào tạo: Trung cấp chuyên nghiệp - Cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-GDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 53/1998/TT-LT/BGD&ĐT-BTC-TB&XH ngày 25 tháng 8 năm 1998 Về việc "Hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các Trường đào tạo công lập";

Căn cứ Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2001 Về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các Trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2002/TTLT/BGD&ĐT ngày 28 tháng 3 năm 2002 về Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng chính phủ;

Căn cứ vào biên bản buổi họp Hội đồng xét cấp Học bổng khuyến khích học tập và Trợ cấp xã hội ngày 14 tháng 5 năm 2015;

Xét đề nghị của Trường phòng Thanh tra giáo dục - Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp trợ cấp xã hội học kỳ I/năm học 2014-2015 cho 11 học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu ở vùng cao và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định của chính phủ (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những học sinh sinh viên có tên trong danh sách được trợ cấp số tiền 140.000 đồng/tháng/HSSV và được nhận 06 tháng trong học kỳ.

Điều 3. Các Ông (bà) Trường phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập và những học sinh, sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TTGD.



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN DÂN TỘC THIỂU SỐ NHẬN TRỢ CẤP XÃ HỘI HKI/2014-2015
(Có hộ khẩu ở Vùng cao và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định của chính phủ)

Bậc đào tạo: Trung cấp chuyên nghiệp - Cao đẳng

(Kèm theo Quyết định số: 718/QĐ-LTT-TTGD ngày 20 tháng 5 năm 2015 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN	LỚP	DIỆN CS	MỨC TCXH THÁNG	TCXH HỌC KỲ 6 THÁNG	KÝ NHẬN	GHI CHÚ	GT
1	13B3080097	Hoàng Quang Thọ	13TC-Đ1	DT.Tây	140,000	840,000			
2	13B2050003	H Muel Byă	13TC-MT	DT.Eđê	140,000	840,000			
3	14B204P009	Y Nhật Minh	14TC-CKP	DT.Jarai	140,000	840,000			
4	12D3010028	Lương Minh Dương	12CD-ĐT2	DT. Nùng	140,000	840,000			
5	12D201M023	Nguyễn Thu Huyền	12CD-TM1	DT. Mường	140,000	840,000			
6	13D2010272	K' Bis	13CD-CK1	DT.Kơ Ho	140,000	840,000			Nữ
7	13D2050109	Tăng Mộng Long	13CD-Ô3	DT.Khome	140,000	840,000			
8	14D301Đ015	Nguyễn Chí Thành	14CD-Đ1	Mẹ DT Nùng	140,000	840,000			
9	14D2010143	Hoàng Minh Tiến	14CD-CK2	DT.Tây	140,000	840,000			
10	14D2050058	Ân Hữu Cường	14CD-Ô4	DT.Nùng	140,000	840,000			
11	14D201M021	Rhàng Vương Thu Khâm	14CD-TM1	DT.Nộp	140,000	840,000			Nữ
TỔNG CỘNG		11	HSSV			9,240,000			2
(Số tiền bằng chữ: Chín triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)									

TRƯỜNG PHÒNG TTGD - CTSV

TRƯỜNG PHÒNG KH - TC


HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Lâm

Phạm Ngọc Long